

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TP. PHAN RANG - THÁP CHÀM
TỈNH NINH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 32/2021/HS-ST
Ngày 26/02/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHAN RANG - THÁP CHÀM,
TỈNH NINH THUẬN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Bảo Châu.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Hoàng Liên và ông Lê Huỳnh Sinh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Châu Nguyễn Đoàn Trang – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang – Tháp Chàm tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Đào Nhã Tường - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 02 năm 2021, tại Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 138/2020/TLST-HS ngày 19 tháng 10 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 148/2020/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 12 năm 2020 và các Quyết định hoãn phiên tòa đối với bị cáo:

VÕ HOÀI VĂN T (tên gọi khác: L), sinh năm 1996 tại Ninh Thuận. Nơi cư trú: Khu phố 6, phường P, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận; nghề nghiệp: Không có; trình độ văn hóa: 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Tấn H (đã chết) và bà Đào Thị H, sinh năm: 1975; chưa có vợ con.

Tiền án, tiền sự: Không có.

Nhân thân:

Ngày 01/9/2020, bị Tòa án nhân dân thành phố Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”.

Ngày 25/12/2020, bị Tòa án nhân dân thị xã An Nhơn, tỉnh Bình Định xử phạt 07 năm tù về tội “Cướp tài sản”.

Bị cáo hiện đang chấp hành án tại Trại giam Xuân Phước, tỉnh Phú Yên. (Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

- Bị hại: Anh Võ Thành H, sinh năm 1997. Nơi cư trú: Khu phố 1, phường V, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận. (Có yêu cầu xét xử vắng mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Võ Chí H, sinh năm 1972. Nơi cư trú: Khu phố 2, phường P, thành

phố P, tỉnh Ninh Thuận. (Có yêu cầu xét xử vắng mặt).

2. Chị Châu Thị Hồng H, sinh năm 1990. Nơi cư trú: Khu phố 1, phường V, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận. (Có yêu cầu xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 08/4/2019, Võ Hoài Văn T đến nhà anh Võ Thành H chơi và ngủ lại tại nhà anh H. Vì cần tiền tiêu xài cá nhân, nên T đã nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe mô tô hiệu Exciter của anh H đem bán lấy tiền. Khoảng 06 ngày 09/4/2019, T thức dậy thấy anh H và anh H (anh ruột của H) đang ngủ, T lục ví của anh H để trên bàn máy vi tính lấy giấy đăng ký xe mô tô, rồi lấy chiếc xe mô tô của anh H đem đến tiệm cầm đồ S thuộc khu phố 1 phường Th, thành phố P thế chấp được 15.000.000^d. Đến khoảng 08 giờ cùng ngày, anh H thức dậy thì phát hiện xe mô tô bị mất, đồng thời cũng không thấy T. Anh H gọi anh H dậy kiểm tra thì phát hiện giấy đăng ký xe cũng bị mất. Nghi ngờ T lấy trộm xe mô tô của mình rồi cầm cố ở tiệm cầm đồ S nên anh H đến tiệm cầm đồ S để tìm thì thấy xe mô tô của mình đang tại đây. Anh H trình báo sự việc cho Cơ quan Công an. Sau khi cầm cố được chiếc xe mô tô trên, T bỏ đi vào thành phố Hồ Chí Minh, toàn bộ số tiền 15.000.000^d T đã tiêu xài cá nhân hết.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 53 ngày 06/5/2019 của Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự thành phố Phan Rang – Tháp Chàm kết luận: Xe mô tô hiệu Yamaha, loại Exciter, màu trắng đỏ đen, BKS 85B1-537.11, tại thời điểm bị mất trộm ngày 09/4/2019 có giá trị là 32.893.000^d.

Vật chứng của vụ án: Cơ quan điều tra đã thu giữ và trao trả lại cho chủ sở hữu là ông Võ Chí H (cha của anh H).

Cáo trạng số: 130/CT-VKSPR ngày 17/10/2020 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm truy tố bị cáo Võ Hoài Văn T về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang – Tháp Chàm giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1 điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Xử phạt bị cáo Võ Hoài Văn T từ 15 tháng đến 18 tháng tù và tổng hợp hình phạt với bản án trước.

- Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo phải bồi thường cho chị Châu Thị Hồng H số tiền 15.000.000^d.

Bị cáo không tranh luận.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thấy hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Võ Hoài Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố. Lời khai của bị cáo phù hợp với các chứng cứ khác đã được thu thập tại hồ sơ vụ án, đủ cơ sở để xác định: Khoảng 06 giờ ngày 09/4/2019, bị cáo Võ Hoài Văn T đã thực hiện hành vi lén lút trộm cắp tài sản của anh Võ Thành H có giá trị 32.893.000^d. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang – Tháp Chàm truy tố về tội danh và khung hình phạt trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo là người đã thành niên, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Xét bị cáo có nhân thân xấu vì liên tục thực hiện hành vi vi phạm pháp luật, trong đó có hành vi rất nghiêm trọng là cướp tài sản, thể hiện thái độ coi thường pháp luật. Do đó cần phải xử lý nghiêm trước pháp luật, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung. Đồng thời tổng hợp với các bản án đã có hiệu lực trước đối với bị cáo.

[4] Tuy nhiên, sau khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cần xem xét áp dụng cho bị cáo.

[5] Về vật chứng: Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã tiến hành trao trả chiếc xe mô tô cho chủ sở hữu là ông Võ Chí H và ông H không có yêu cầu gì nên không xem xét.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Võ Thành H không yêu cầu gì nên không xem xét. Qua trình điều tra, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Châu Thị Hồng H yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 15.000.000^d, bị cáo đồng ý bồi thường nhưng chưa thực hiện nên buộc bị cáo phải có nghĩa vụ bồi thường cho chị Châu Thị Hồng H số tiền 15.000.000^d.

[7] Xét quan điểm của Viện Kiểm sát về tội danh, khung hình phạt, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo là đúng quy định pháp luật. Tuy nhiên, vì bị cáo có nhân thân xấu, liên tục thực hiện hành vi vi phạm pháp luật. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy cần có mức án cao hơn đề nghị của đại diện Viện kiểm sát mới có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 56 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 585, 586 và 589 Bộ luật Dân sự; Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Tuyên bố: Bị cáo **Võ Hoài Văn T** phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt: Bị cáo Võ Hoài Văn T 20 (hai mươi) tháng tù. Tổng hợp hình phạt của Bản án hình sự số: 68/2020/HS-ST ngày 25/12/2020 của Tòa án nhân dân thị xã An Nhơn, tỉnh Bình Định, buộc bị cáo Võ Hoài Văn T phải chấp hành hình phạt chung cho ba bản án là 09 (chín) năm 11 (mười một) tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 29/5/2020.

Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo phải có nghĩa vụ bồi thường cho chị Châu Thị Hồng H số tiền 15.000.000^d (mười lăm triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Người được thi hành án và người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Về án phí: Bị cáo Võ Hoài Văn T phải chịu 200.000^d (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án./.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại, Người có QLVN liên quan;
- VKSND TP. PR-TC;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- VKSND tỉnh Ninh Thuận;
- CQĐT Công an TP. PR-TC;
- CQTHAHS Công an TP. PR-TC;
- Chi cục THADS TP. PR-TC;
- Sở Tư pháp tỉnh;
- TAND tỉnh;
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

Nguyễn Bảo Châu